TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 443/2019/QĐST-HNGĐ	*Bình Chánh, ngày 16 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thường Đông

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Trần Thị Nga.
- Bà Nguyễn Thị Nguyên.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 304/2018/TLST-DS ngày 03 tháng 4 năm 2018 về việc " Tranh chấp ly hôn".

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Võ Thị M, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Số C7A/11K/2 ấp 3A, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông Lê Thanh S, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Số C7A/11K/2 ấp 3A, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn của bà Võ Thị M và ông Lê Thanh S.

Giấy chứng nhận kết hôn số 71, Quyển số 01/2007 đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã Đại Cường, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam vào ngày 29/11/2007 không còn giá trị pháp lý.

2.2. Về con chung: Bà Võ Thị M trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Lê Minh H, sinh ngày 13/12/2018 (giới tính nam). Bà M không yêu cầu ông S cấp dưỡng nuôi con.

Ông S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Ông S lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà M có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông S.

Bà M cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở ông S trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Bà Võ Thị M và ông Lê Thanh S tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Trường hợp sau này có tranh chấp sẽ yêu cầu giải quyết trong một vụ án khác.

2.4. Về nợ chung: Bà Võ Thị M và ông Lê Thanh S xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Bà Võ Thị M tự nguyện chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng bà M đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0031611 ngày 20 tháng 3 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà M đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND H. Bình Chánh;
- Chi cục THADS H. Bình Chánh;
- UBND xã Đại Cường, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thường Đông